TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 54/2024/QĐST- HNGĐ	*Quảng Xương, ngày 12 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 159/2024/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2024, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Cẩm L - sinh ngày 23/12/2000.
Số CCCD: 038300009584
Địa chỉ: xã T, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

* Bị đơn: Anh Lê Đình N - sinh ngày 27/7/1998.
Số CCCD:038098023824
Địa chỉ: xã T, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05/12/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Cẩm L và anh Lê Đình N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Cẩm L và anh Lê Đình N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Cẩm L và anh Lê Đình N có 02 con chung là Lê Đình Gia H - sinh ngày 13/3/2018 và Lê Thị Mỹ D - sinh ngày 22/8/2020.

Chị Nguyễn Thị Cẩm L và anh Lê Đình N thỏa thuận việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung như sau:

Chị Nguyễn Thị Cẩm L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lê Thị Mỹ D; anh Lê Đình N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lê Đình Gia H. Chị Nguyễn Thị Cẩm L và anh Lê Đình N không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung ai.

Chị Nguyễn Thị Cẩm L và anh Lê Đình N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Trường hợp có căn cứ để thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thì thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

- Về tài sản và vay nợ: Chị Nguyễn Thị Cẩm L và anh Lê Đình N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Cẩm L và anh Lê Đình N thống nhất: Chị Nguyễn Thị Cẩm L nộp 75.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí ký hiệu BLTU/24 số 0001090 ngày 19/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Chị Nguyễn Thị Cẩm L được nhận lại 225.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Lê Đình N nộp 75.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, nguồi phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hoá;*
- *VKSND huyện Quảng Xương;*
- *Chi cục THADS huyện Quảng Xương;*
- *UBND xã T, h Quảng Xương;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đào Thị Thu Thủy